

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên
Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước
trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2015 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại tờ trình số 320/TTr-STTTT ngày 14/4/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2015 - 2020”.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Phòng NCVX;
- Lưu: VT, MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nguyên

Long An, ngày 22 tháng 4 năm 2015

LỘ TRÌNH

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2015 - 2020
(Kèm theo Quyết định số 1396 /QĐ-UBND ngày 22/4/2015 của UBND tỉnh Long An)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến¹ mức độ cao phục vụ cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân; góp phần tăng tính công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; tiết kiệm thời gian, chi phí cho cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính của tỉnh. Xác định và đưa ra lộ trình cụ thể về cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An, giai đoạn 2015-2020.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến hết năm 2015: Đảm bảo 100% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 được cung cấp đầy đủ, cập nhật kịp thời thông tin thủ tục; toàn tỉnh có ít nhất 10 dịch vụ công trực tuyến được cung cấp dưới dạng mức độ 3.

b) Từ năm 2016 đến năm 2018: Xây dựng hoàn thiện công cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cho phép tích hợp tất cả các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; phấn đấu trên 50% các sở ngành xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống một cửa điện tử; cả tỉnh có 20% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp dưới dạng mức độ 3, thí điểm cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến dưới dạng mức độ 4.

c) Từ năm 2019 đến năm 2020: Hoàn thiện hệ thống một cửa điện tử tại 100% sở ngành, cho phép kết nối liên thông với hệ thống một cửa điện tử của các ngành liên quan. Phấn đấu đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có trên 30% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp dưới dạng mức độ 3, 3% đến 5% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp dưới dạng mức độ 4.

3. Yêu cầu

Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phải đảm bảo các điều kiện,

¹ Định nghĩa và các mức độ của dịch vụ công trực tuyến tham khảo tại Điều 3 của Thông tư số 26/2009/TT-BTTTT ngày 31/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc cung cấp thông tin và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

yêu cầu về số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý lớn; đảm bảo mức độ sẵn sàng cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bao gồm: hạ tầng, nhân lực, nguồn lực tài chính, mức độ phức tạp của dịch vụ, khả năng sẵn sàng kết nối liên thông và đặc biệt là khả năng sẵn sàng tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân liên quan được hưởng lợi từ việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến cần đảm bảo chặt chẽ theo quy định của pháp luật, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, đồng thời đảm bảo khả năng liên thông, tích hợp với các Bộ ngành Trung ương.

II. NỘI DUNG

1. Danh mục các dịch vụ công (DVC) trực tuyến cung cấp trong giai đoạn 2015 - 2020

a) Số liệu chung:

- Tổng số huyện, thị xã, thành phố: **15**
- Tổng số xã, phường, thị trấn: **192**
- Tổng số thủ tục hành chính của tỉnh: **1.612**

Trong đó:

- + Số thủ tục hành chính cấp tỉnh: 1.212
- + Số thủ tục hành chính cấp huyện: 283
- + Số thủ tục hành chính cấp xã, phường: 117

b) Danh mục các dịch vụ công trực tuyến, nhóm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cung cấp trong giai đoạn 2015 - 2020:

Đến cuối năm 2020, các dịch vụ hành chính công và nhóm dịch vụ công trọng điểm sau đây được cung cấp trực tuyến tối thiểu ở mức độ 3, cụ thể như sau:

- *Danh sách dịch vụ công cấp sở ngành:*

STT	Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Mức độ	Cơ quan thực hiện
1	Cấp giấy phép đầu tư khu, cụm công nghiệp	2016 - 2020	3,4	Ban Quản lý Khu kinh tế
2	Nhóm thủ tục liên quan đến quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp	2016 - 2020	3,4	
3	Đăng ký tạm trú, tạm vắng	2016 - 2020	3,4	Công An tỉnh
4	Cấp giấy chứng minh nhân dân	2016 - 2020	3,4	
5	Đăng ký các hoạt động khuyến mãi	2015 - 2016	3,4	Sở Công Thương
6	Các dịch vụ liên quan đến hoạt động hóa chất	2017	3,4	
7	Các dịch vụ liên quan đến hoạt động điện	2018	3,4	

STT	Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Mức độ	Cơ quan thực hiện
8	Các dịch vụ liên quan đến hoạt động xăng dầu	2019	3,4	Sở Công Thương
9	Các dịch vụ liên quan đến lĩnh vực xúc tiến thương mại	2016 - 2020	3,4	
10	Các dịch vụ liên quan đến cấp văn bằng, chứng chỉ	2016 - 2020	3,4	Sở Giáo dục và Đào tạo
11	Cấp, đổi giấy phép lái xe	2016 - 2020	3,4	Sở Giao thông Vận tải
12	Đăng ký kinh doanh	2016 - 2020	4	Sở Kế hoạch và Đầu tư
13	Đăng ký và thẩm định dự án đầu tư	2016 - 2020	3,4	
14	Cấp giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện	2016 - 2020	3,4	
15	Các dịch vụ liên quan đến đầu tư, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	2016 - 2020	3,4	
16	Các thủ tục liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ	2016 - 2020	3,4	Sở Khoa học và Công nghệ
17	Đăng ký lao động, việc làm	2016 - 2020	3,4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
18	Các thủ tục liên quan đến cấp chứng nhận quyền sử dụng đất	2016 - 2020	3,4	Sở Tài nguyên và Môi trường
19	Các thủ tục liên quan đến lĩnh vực môi trường	2016 - 2020	3,4	
20	Cấp phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	2016 - 2020	4	Sở Thông tin và Truyền thông
21	Cấp giấy phép xuất bản bản tin	2016 - 2020	4	
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký máy photocopy màu	2016 - 2020	4	
23	Cấp giấy phép hoạt động in	2016 - 2020	4	
24	Các dịch vụ liên quan đến lĩnh vực Bưu chính viễn thông, Công nghệ thông tin, Báo chí, xuất bản	2016 - 2020	3,4	
26	Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ bộ hộ tịch có yếu tố nước ngoài	2016 - 2020	3,4	Sở Tư pháp
27	Đăng ký danh sách công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng cho Văn phòng Công chứng	2016 - 2020	3,4	
28	Cấp phép các hoạt động văn hóa	2016 - 2020	3,4	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

STT	Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Mức độ	Cơ quan thực hiện
29	Các thủ tục liên quan đến cấp giấy phép xây dựng	2016 - 2020	3,4	Sở Xây dựng
30	Các thủ tục liên quan đến cấp chứng chỉ trong hoạt động xây dựng	2016 - 2020	3,4	
31	Các thủ tục liên quan đến cấp giấy phép hành nghề y, dược	2016 - 2020	3,4	Sở Y tế
32	Giải quyết khiếu nại, tố cáo	2016 - 2020	3,4	Thanh tra tỉnh
33	Các thủ tục liên quan đến cấp tài chính, ngân sách	2016 - 2020	3,4	Sở Tài chính
34	Các thủ tục liên quan đến thi đua - khen thưởng	2016 - 2020	3,4	Sở Nội vụ
35	Các nhóm dịch vụ công khác (tùy theo nhu cầu phát triển của các đơn vị)	2016 - 2020	3,4	Các sở ngành

- Danh sách dịch vụ công cấp huyện:

STT	Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Mức độ
1	Cấp bản sao các giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch	2016-2020	3,4
2	Cấp giấy khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn	2016-2020	3,4
3	Cấp lại bản chính giấy khai sinh	2016-2020	3,4
4	Cấp giấy phép đăng ký kinh doanh	2016-2020	3,4
5	Cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	2016-2020	3,4
6	Tạm ngưng / Ngưng kinh doanh	2016-2020	3,4
7	Thay đổi nội dung kinh doanh	2016-2020	3,4
8	Cấp mới; sửa đổi, bổ sung; gia hạn; cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử công cộng	2016-2020	3,4
9	Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi.	2016-2020	3,4
10	Cấp mới giấy phép xây dựng	2016-2020	3,4
11	Gia hạn giấy phép xây dựng	2016-2020	3,4
12	Điều chỉnh cấp giấy phép xây dựng	2016-2020	3,4
13	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	2016-2020	3,4
14	Cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	2016-2020	3,4
15	Chuyển mục đích sử dụng đất	2016-2020	3,4
16	Thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2016-2020	3,4
17	Tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn	2016-2020	3,4

STT	Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Mức độ
	liên với đất		
18	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2016-2020	3,4

Ngoài danh mục nêu trên, các đơn vị, địa phương có nhu cầu triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, có văn bản xin chủ trương triển khai thực hiện.

2. Lộ trình triển khai trong giai đoạn 2015 - 2020

a) Năm 2015:

- Các sở ngành thực hiện rà soát việc cung cấp và cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 lên trang thông tin một cửa điện tử của tỉnh (motcua.longan.gov.vn).

- Đôn đốc, đề xuất triển khai xây dựng mới ít nhất 03 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế (đã có chủ trương của UBND tỉnh).

- Tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm công tác triển khai thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2013 - 2015.

b) Từ năm 2016 đến 2018:

- Đôn đốc, đề xuất các sở ngành, UBND cấp huyện xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo hướng ưu tiên cho các dịch vụ công trực tuyến trọng điểm đã nêu ở trên.

- Thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

c) Từ năm 2019 đến 2020:

- Tiếp tục xây dựng mới các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mở rộng các dịch vụ công trực tuyến đã triển khai thí điểm. Tiến hành nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp dưới dạng mức độ 3 lên mức độ 4.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá hiệu quả sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Định hướng lộ trình trong giai đoạn tiếp theo.

III. KINH PHÍ

Dự kiến tổng kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án trọng điểm của Kế hoạch giai đoạn 2015 - 2020 khoảng 20 tỷ đồng, cân đối từ ngân sách địa phương và tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương.

Trong đó:

TT	Tên dự án	Thời gian	Chủ đầu tư	Kinh phí dự kiến
1	Nhóm dự án triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các sở ngành	2015-2020	Các sở ngành	15 tỷ đồng

2	Nhóm dự án triển khai dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3, 4) ở cấp huyện	2015-2020	UBND cấp huyện	05 tỷ đồng
	Tổng cộng			20 tỷ đồng

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hành chính

- Các sở ngành, UBND cấp huyện cam kết triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo lộ trình này.

- Khẩn trương tiến hành cải tiến, sơ đồ hóa quy trình giải quyết các thủ tục hành chính trước khi tự động hóa, đưa vào cung cấp dịch vụ công trực tuyến các thủ tục này; đưa ứng dụng CNTT vào phục vụ công việc, cần đẩy mạnh xây dựng dịch vụ công cung cấp trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các đơn vị để thuận tiện, phục vụ tốt hơn cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Gắn mức độ hoàn thành lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành, địa phương với công tác thi đua khen thưởng ứng dụng CNTT, khen thưởng cải cách hành chính, thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị hàng năm của cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

2. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin (hạ tầng mạng, phần cứng) đồng bộ cho tất cả các đơn vị.

- Triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến phải đảm bảo các tiêu chuẩn về xây dựng phần mềm, quy chuẩn kỹ thuật và gắn với các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin. Chú trọng thẩm định kỹ về khả năng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mức độ an toàn bảo mật đối với các đề án, dự án ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước của tỉnh.

- Đối với các đơn vị đã triển khai hệ thống một cửa điện tử, khi xây dựng dịch vụ công trực tuyến phải đảm bảo khả năng tương thích, gắn kết với hệ thống một cửa điện tử của đơn vị và của tỉnh.

- Triển khai công tác xã hội hóa, khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông đưa thiết bị đầu cuối, internet tốc độ cao, giá rẻ đến vùng sâu, vùng xa, biên giới để mọi người dân có cơ hội tiếp cận với thông tin trên môi trường mạng.

- Ưu tiên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm hỗ trợ triển khai xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Giải pháp nhân lực

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình phát triển nguồn nhân lực CNTT tin trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 để bảo đảm cán bộ, công chức, viên chức từ cấp tỉnh đến cấp xã đủ trình độ sử dụng, vận hành các hệ thống thông tin nội bộ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Bố trí nhân lực đầy đủ, có trình độ tin học đảm bảo thực hiện tốt việc quản lý, vận hành, sử dụng các hệ thống xử lý dịch vụ công trực tuyến, quản trị trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai, nâng cao hiệu quả, thu hút người sử dụng

- Định kỳ (01 lần/01 năm) tổ chức khảo sát mức độ sử dụng và mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (khảo sát trực tiếp, khảo sát qua website, email,...).

- Thường xuyên rà soát, tiếp nhận ý kiến của cán bộ trực tiếp tham gia vào quá trình xử lý dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan và ý kiến của người dân, doanh nghiệp thông qua mục “Tiếp nhận ý kiến góp ý” trên các trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc thông qua trang một cửa điện tử của tỉnh. Từ đó, từng bước sửa đổi, nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến phù hợp hơn với yêu cầu của tổ chức, người dân, doanh nghiệp và nhu cầu tác nghiệp.

- Đánh giá, lựa chọn những mô hình, giải pháp triển khai dịch vụ công trực tuyến đạt hiệu quả cao để triển khai nhân rộng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai tại các cơ quan, địa phương và những thuận lợi, hiệu quả mang lại của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho doanh nghiệp, người dân dưới nhiều hình thức: thông qua báo, đài, cổng thông tin điện tử của tỉnh, website của cơ quan, tờ rơi, sổ tay hướng dẫn dịch vụ công, thông qua các hội nghị, hội thảo, tập huấn,...

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị chuyên đề về dịch vụ công trực tuyến, phổ biến, giới thiệu các giải pháp có liên quan đến dịch vụ công trực tuyến như: chữ ký số, an toàn bảo mật, các giải pháp cung cấp dịch vụ công phổ biến,...) nhằm nâng cao nhận thức, trang bị các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho lãnh đạo, cán bộ công chức, doanh nghiệp và người dân về các nội dung liên quan đến triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Đối với mỗi dịch vụ công trực tuyến cấp 3, 4, tiến hành cung cấp thông tin liên hệ, hướng dẫn sử dụng đầy đủ, dễ hiểu, dễ làm để doanh nghiệp, người dân dễ dàng thao tác khi sử dụng các dịch vụ.

- Đề ra các giải pháp, chính sách ưu tiên cụ thể cho doanh nghiệp, người dân khi tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

5. Giải pháp tài chính

- Đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện đối với các chương trình, dự án, đề án, hạng mục có liên quan đến thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến này. Định kỳ rà soát, đưa các nội dung của lộ trình này vào Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An hàng năm và giai đoạn 2016 - 2020 để triển khai thực hiện.

- Cân đối, phân bổ kinh phí cho các chương trình, dự án, đề án, hạng mục có liên quan đến triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan có

đăng ký thực hiện theo lộ trình này và các nội dung liên quan được UBND tỉnh phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban chỉ đạo Công nghệ thông tin

Chỉ đạo, giao nhiệm vụ các sở ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện đúng tiến độ Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Định hướng lựa chọn các dịch vụ công trực tuyến ưu tiên xây dựng trong từng năm.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình Long An, Báo Long An và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, giới thiệu các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, địa phương đến doanh nghiệp, người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị khi thực hiện xây dựng dự án ứng dụng CNTT liên quan đến triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tính khả thi theo lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Triển khai thí điểm giải pháp sử dụng chữ ký số trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Đánh giá kết quả triển khai thí điểm và nhân rộng triển khai các dịch vụ công tiếp theo. Hướng dẫn các cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp tích hợp và xây dựng các hệ thống bảo mật, đảm bảo cung cấp dịch vụ công an toàn và hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn với công tác thi đua khen thưởng hàng năm của cơ quan, đơn vị.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, cập nhật dữ liệu dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trên trang một cửa điện tử của tỉnh đảm bảo cung cấp đầy đủ, cập nhật kịp thời thông tin các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trình UBND tỉnh ban hành quy trình khung thống nhất (theo hướng sơ đồ hóa quy trình) trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, gắn với giải pháp cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quyết định của UBND tỉnh và các quy định có liên quan.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai công tác thi đua khen thưởng cải cách hành chính, thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị hàng năm của tỉnh gắn với công tác triển khai ứng dụng CNTT theo bộ tiêu chí cụ thể đã được ban hành và được bổ sung, chỉnh sửa hàng năm.

5. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách từ nguồn kinh phí cho các

chương trình, đề án, hạng mục liên quan đến triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan theo lộ trình này và các chương trình, đề án, hạng mục liên quan đến triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến khác được UBND tỉnh thống nhất chủ trương.

- Hướng dẫn nghiệm thu, quyết toán các dự án hoàn thành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các dự án ứng dụng CNTT xây dựng dịch vụ công trực tuyến theo lộ trình này.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Nghiên cứu tham mưu ban hành các quy định, chế độ ưu đãi, khuyến khích thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về kỹ thuật, công nghệ nhằm hỗ trợ triển khai xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

8. UBND cấp huyện và các sở ngành có liên quan

- Căn cứ vào Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến này, chủ động đầu tư, bố trí trang thiết bị, nguồn nhân lực CNTT, đào tạo cán bộ công chức để đáp ứng việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đúng tiến độ đề ra.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, đảm bảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, kể cả cho việc cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công dụng, lợi ích và hiệu quả của công tác triển khai ứng dụng CNTT và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong cơ quan nhà nước cho các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nguyên